

**BIỂU MẪU CUNG CẤP THÔNG TIN GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG
VÀ NHU CẦU MUA BÁN**

Mẫu 01

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP - GIỐNG
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HỒNG VÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Ngày 21 tháng 10 năm 2026

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Giá tại chợ Vôi	Ghi chú
I	CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CHỢ			Giá bán lẻ
1	Gạo Khang dân	Loại 1	14.000	
2	Gạo bắc thơm	Loại 1	18.000	
3	Gạo tám thái	Loại 1	22.000	
4	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	36.000	
5	Đậu xanh bóc vỏ	Loại 1	44.000	
6	Lạc nhân	Loại 1	60.000	
II	GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP			Giá bán lẻ
1	Đạm	Loại 1	17.000	
2	Lân	Loại 1	8.000	
3	Kali	Loại 1	14.000	
4	NPK 3 số 13	Loại 1	18.000	
III	GIÁ CÁC MẶT HÀNG GIỐNG			Giá bán lẻ
	Lúa giống	Loại		
1	Bắc thơm số 7 KBL XN1	Loại 1	32.000	
2	TBR 225 XN1	Loại 1	42.500	
3	Nếp 97 NC XN1	Loại 1	25.000	
4	Thiên ưu 8 XN1	Loại 1	42.000	
IV	GIÁ CÁC LOẠI THỊT			Giá bán lẻ
4.1	Lợn các loại			
1	Thịt lợn lạc thăn	Loại 1	130.000	
2	Thịt lợn mỡ sấn	Loại 1	120.000	
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	130.000	
4.2	Thịt bò các loại			Giá bán lẻ
1	Thịt bò thăn	Loại 1	280.000	
2	Thịt bò mỡ	Loại 1	270.000	
4.3	Vịt các loại			Giá bán lẻ
1	Vịt hơi	Loại 1	60.000	
4.4	Cá các loại			Giá bán lẻ
1	Cá chép	Loại 1	70.000	
2	Cá quả	Loại 1	150.000	
4.5	Gà các loại			Giá bán lẻ
1	Gà ta nguyên con	Loại 1	150.000	



2. Cơ sở/Hộ kinh doanh

Họ và tên: Từ Đức Toàn.

Đơn vị công tác: BQL Chợ Vôi, xã Hồng Vân.

Điện thoại: 0963.523.886./.

Người thu thập



Nguyễn Thị Chiêu

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HẠ TÀNG,
NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**



Hoàng Thị Ngọc Sơn

